

- Doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động tìm hiểu thông tin về Hiệp định CPTPP; tuân thủ nghiêm các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường các nước CPTPP nhằm tận dụng tốt những ưu đãi trong xuất khẩu sang các nước CPTPP và tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm.

#### **6. Tổng quan thị trường các nước thành viên CPTPP**

- **Australia:** Là nền kinh tế lớn thứ 13 thế giới, có các ngành kinh tế trọng điểm: nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, thương mại. Đồng thời là một trong những thị trường có các quy định về kiểm dịch và an toàn sản phẩm ngặt nghèo nhất thế giới.

- **Brunei:** Là quốc gia có nền kinh tế nhỏ nhưng khá thịnh vượng. 70% GDP hàng năm của Brunei là từ việc xuất khẩu dầu và các sản phẩm dầu thô. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Brunei gồm: sắt thép, gạo, thủy sản, máy móc, thiết bị.

- **Canada:** Là nền kinh tế lớn thứ 9 trên thế giới và là một trong các quốc gia giàu nhất thế giới. Canada có các ngành kinh tế trọng điểm: nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp, kim loại, khoáng sản, đánh bắt, dầu khí... Việt Nam là đối tác thương mại lớn nhất của Canada trong khối ASEAN. Các mặt hàng xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam sang Canada gồm: giày dép, dệt may, thủy sản, chè, hạt tiêu, hạt điều, cà phê, đồ gỗ...

- **Chile:** Là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất khu vực Mỹ Latinh; các mặt hàng xuất khẩu chính của Chile gồm: đồng, hóa chất, rượu, hoa quả, thủy sản...; các mặt hàng nhập khẩu chính gồm: dầu khí, hóa chất, thiết bị điện và viễn thông, máy móc công nghiệp... Các mặt hàng xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam sang Chile gồm: hàng nông sản, thủy sản, giày dép, cao su, dệt may.

- **Malaysia:** Là nền kinh tế lớn thứ 3 trong khối ASEAN và đứng thứ 33 trên thế giới về tổng thu nhập quốc nội. Một số ngành quan trọng trong cơ cấu kinh tế của Malaysia gồm: ngành công nghiệp sản xuất đồ điện và điện tử, ngành dịch vụ tài chính, du lịch, ngành công nghiệp khai khoáng... Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Malaysia gồm: nông - thủy sản và khoáng sản; máy vi tính, sản phẩm điện tử, linh kiện; sắt thép...

- **Mexico:** Là một trong 15 nền kinh tế lớn nhất thế giới. Mexico là nước công nghiệp hiện đại, các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là điện tử, dầu mỏ và các sản phẩm của dầu mỏ, máy bay, máy vi tính, động cơ ô tô, công nghệ sinh học... Các sản phẩm xuất khẩu chính của Việt Nam sang Mexico gồm: điện thoại, giày dép, máy tính, hàng dệt may.

- **New Zealand:** Là nền kinh tế lớn thứ 51 thế giới. Một số ngành quan trọng trong cơ cấu kinh tế của New Zealand gồm: ngành dịch vụ, công nghiệp và nông nghiệp, trong đó nông nghiệp chiếm tỷ trọng lớn nhất trong xuất khẩu. Việt Nam xuất khẩu sang New Zealand các mặt hàng như điện thoại và các loại linh kiện, máy vi tính và sản phẩm điện tử, gỗ và sản phẩm gỗ, giày dép, hạt tiêu, thủy sản...

- **Nhật Bản:** Là nền kinh tế đứng thứ 3 thế giới. Khu vực dịch vụ chiếm gần 70% cơ cấu kinh tế bên cạnh ngành công nghiệp và nông nghiệp. Việt Nam xuất khẩu sang Nhật Bản các mặt hàng: dệt may, thủy sản, máy móc thiết bị, phụ tùng, đồ gỗ, điện thoại di động...

- **Peru:** Là quốc gia có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế - thương mại và giàu tài nguyên; khoáng sản chiếm gần một nửa giá trị xuất khẩu hàng năm. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Peru gồm: giày dép, vật liệu xây dựng, hàng may mặc, nhựa và sản phẩm nhựa, xơ sợi nhân tạo...

- **Singapore:** Là một trong những quốc gia có nền kinh tế phát triển. Kinh tế Singapore phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu, đặc biệt là các sản phẩm công nghệ thông tin và dược phẩm. Ngành du lịch và dịch vụ tài chính cũng là các lĩnh vực thúc đẩy phát triển kinh tế nước này. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Singapore gồm máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, máy móc thiết bị, hàng thủy sản...

*Thông tin chi tiết về Hiệp định CPTPP và thị trường các nước thành viên tại “Cẩm nang doanh nghiệp về thị trường các nước thành viên Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương” tại mục “Tin xuất nhập khẩu, hội nhập, thương hiệu” trên website [www.congthuong.hanoi.gov.vn](http://www.congthuong.hanoi.gov.vn).*

In 30.000 tờ khổ 20 x 10 cm tại Công ty Cổ phần phát triển công nghệ In Nguyễn Khang.  
Địa chỉ: Lô C5-D5-12 Cụm sản xuất làng nghề xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội.  
Giấy phép xuất bản số 4620/GP-STTTT, do Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội cấp ngày 28/12/2020. In xong nộp lưu chiểu quý IV/2020.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



## HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIẾN BỘ XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG

HÀ NỘI, 2020

## 1. Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định CPTPP)

Hiệp định CPTPP: Là một hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới. CPTPP bao gồm 11 nước thành viên: Australia, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore và Việt Nam. Hiệp định được ký kết ngày 08 tháng 3 năm 2018 tại thành phố Santiago, Chile.

CPTPP là Hiệp định tiếp nối của Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP), sau khi Hoa Kỳ rút khỏi TPP tháng 01/2017.

Hiệp định CPTPP bao trùm rất nhiều vấn đề, từ các vấn đề thương mại truyền thống (hàng hóa, dịch vụ, đầu tư...), đến các vấn đề thương mại chưa hoặc ít được đề cập trong các FTA (mua sắm công, thương mại điện tử, doanh nghiệp nhà nước...), và các vấn đề khác có liên quan đến thương mại (lao động, môi trường...).

CPTPP chính thức có hiệu lực đối với Việt Nam từ ngày 14/01/2019.

### 2. Những nội dung cơ bản của Hiệp định CPTPP

- Hiệp định CPTPP gồm 07 Điều và 01 Phụ lục. Về cơ bản, Hiệp định CPTPP giữ nguyên nội dung của Hiệp định TPP (gồm 30 chương và 9 Phụ lục) nhưng cho phép các nước thành viên tạm hoãn 20 nhóm nghĩa vụ (gồm 11 nghĩa vụ liên quan tới Chương Sở hữu trí tuệ, 2 nghĩa vụ liên quan đến Chương Mua sắm của Chính phủ và 7 nghĩa vụ còn lại liên quan tới 7 Chương là Quản lý hải quan và Tạo thuận lợi Thương mại, Đầu tư, Thương mại dịch vụ xuyên biên giới, Dịch vụ Tài chính, Viễn thông, Môi trường, Minh bạch hóa và Chống tham nhũng).

- Các cam kết về mở cửa thị trường trong Hiệp định TPP vẫn được giữ nguyên trong khuôn khổ Hiệp định CPTPP.

- Các nước thành viên CPTPP cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với gần như toàn bộ Biểu thuế quan nhập khẩu của nước mình.

- Một số nội dung cơ bản của Hiệp định:

**+ Cắt giảm thuế nhập khẩu:** Các nước thành viên CPTPP cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với gần như toàn bộ Biểu thuế quan nhập khẩu của nước mình.

**+ Quy tắc xuất xứ:** Hiệp định quy định 03 phương pháp để xác định xuất xứ của một hàng hóa, bao gồm (i) hàng hóa có xuất xứ thuần túy; (ii) hàng hóa được sản xuất từ nguyên liệu trong khu vực CPTPP; và (iii) quy tắc cụ thể đối với từng mặt hàng (PSR).

**+ Dịch vụ và đầu tư:** Hiệp định quy định 04 nghĩa vụ chủ chốt, bao gồm (i) đối xử quốc gia (NT); (ii) đối xử tối huệ quốc (MFN); (iii) tiếp cận thị trường (MA); (iv) hiện diện tại nước sở tại (LP).

**+ Lao động:** Hiệp định quy định nội dung về lao động nhưng không đưa ra tiêu chuẩn riêng mà áp dụng theo các tiêu chuẩn về lao động đã được nêu trong Tuyên bố năm 1998 về Những nguyên tắc và quyền cơ bản trong lao động của ILO.

**+ Mua sắm Chính phủ:** Hiệp định đưa ra các quy tắc, quy trình trong quá trình lựa chọn nhà thầu với yêu cầu cao về tính công bằng, công khai, minh bạch.

**+ Môi trường:** Các quy định ở nội dung này điều chỉnh hoạt động nhiều lĩnh vực và vấn đề môi trường có liên quan đến thương mại; được đưa vào thành những nghĩa vụ cam kết mang tính chất ràng buộc và bắt buộc các nước thành viên phải thực thi thông qua việc sử dụng công cụ về kinh tế.

**+ Doanh nghiệp nhà nước (DNNN):** Các nghĩa vụ chính theo Hiệp định bao gồm (i) các DNNN phải hoạt động theo cơ chế thị trường; (ii) các DNNN không được có hành vi phản cạnh tranh khi có vị trí độc quyền, gây ảnh hưởng đến thương mại và đầu tư; (iii) minh bạch hóa một số thông tin; (iv) Nhà nước không trợ cấp quá mức, gây ảnh hưởng lớn đến lợi ích nước khác.

**+ Sở hữu trí tuệ:** Các nước thành viên CPTPP tiếp tục khẳng định các mục tiêu của Hiệp định TRIPS của WTO, khẳng định sự cần thiết phải bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

**+ Thương mại điện tử (TMĐT):** Các quy định chính bao gồm (i) không thu thuế nhập khẩu đối với giao dịch TMĐT; (ii) không phân biệt đối xử sản phẩm số; (iii) tự do lưu chuyển thông tin qua biên giới bằng phương thức điện tử; (iv) không yêu cầu sử dụng hoặc đặt trang thiết bị tại nước sở tại; (v) hợp tác an ninh mạng; (vi) bảo lưu các biện pháp liên quan đến an ninh, quốc phòng, trật tự công cộng, quyền riêng tư.

**+ Doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN):** Hiệp định đặt ra những quy định nhằm tạo thuận lợi cho các DNVVN được tham gia và tận dụng được các cơ hội do Hiệp định mang lại.

### 3. Cơ hội khi tham gia CPTPP

- Cơ hội về xuất khẩu: Doanh nghiệp Việt Nam khi xuất khẩu hàng hóa sang thị trường các nước thành viên Hiệp định CPTPP sẽ được hưởng cam kết cắt giảm thuế quan theo lộ trình.

- Cơ hội tham gia chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu: Các quốc gia thành viên Hiệp định CPTPP chiếm 13,5% GDP toàn cầu, gồm nhiều thị trường lớn như Australia, Nhật Bản, Canada... sẽ mở ra nhiều cơ hội khi chuỗi cung ứng mới hình thành.

- Cơ hội thúc đẩy tăng trưởng đối với một số ngành: Thực phẩm, đồ uống, dệt may, sản xuất, dịch vụ...

- Cơ hội để Việt Nam tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật kinh tế, hoàn thiện môi trường kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch, tiệm cận các chuẩn mực quốc tế tiên tiến, từ đó thúc đẩy đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài.

- Cơ hội giúp nâng cao tốc độ tăng trưởng, từ đó tạo thêm nhiều việc làm, nâng cao thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo.

### 4. Thách thức khi tham gia CPTPP

- Về kinh tế: Một số ngành nghề, mặt hàng một số nước CPTPP có thể mạnh có thể gây khó khăn cho hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp Việt Nam.

- Về pháp luật, thể chế: Tham gia CPTPP yêu cầu Việt Nam phải điều chỉnh, sửa đổi một số quy định pháp luật để tuân thủ những chuẩn mực mới của Hiệp định.

- Về xã hội: Cạnh tranh tăng lên khi tham gia CPTPP có thể gây áp lực đối với một số doanh nghiệp có công nghệ sản xuất, kinh doanh lạc hậu, khiến các doanh nghiệp này lâm vào khó khăn (thậm chí phá sản), dẫn đến khả năng thất nghiệp trong một bộ phận lao động.

- Về thu ngân sách: Việc cắt giảm thuế nhập khẩu theo cam kết sẽ làm giảm thu ngân sách.

### 5. Giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu

- Đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng các vùng sản xuất chuyên canh tập trung, có quy mô và tăng cường ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường quản lý, giám sát chất lượng hàng nông sản, thực phẩm xuất khẩu.

- Nhân rộng mô hình sản xuất nông sản theo tiêu chuẩn GlobalGAP, VietGAP, HACCP...

- Đổi mới công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ kết nối doanh nghiệp xuất khẩu và tăng cường xây dựng thương hiệu cho hàng nông sản.